

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HSST
Ngày: 23 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Cửu Hưng;
2. Bà Võ Thị Trúc Mai.

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hồng Huệ- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diệu Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại Trường THPT Lê Lợi, thành phố Đông Hà, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Hữu N; giới tính: Nam; sinh ngày 20 tháng 6 năm 1997 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện G, tỉnh Q; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; con ông: Trần H, sinh năm: 1970 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1973; đều trú tại: Thôn T, xã V, huyện G, tỉnh Q; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2020, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 10/11/2020, Trần Hữu N đến trước quán Internet số 02 đường Cửa Tùng (*Thuộc Khu phố 7, Phường 1, thành phố Đông Hà*) gặp 01 nam thanh niên tên Cu A (*Không rõ lai lịch, địa chỉ*) mua 29 viên ma túy hồng phiên với giá 900.000 đồng. Sau khi mua được ma túy N đưa về cất giấu tại phòng ngủ của gia đình mình tại địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện G, tỉnh Q. Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 17/11/2020, N mang theo 04 viên ma túy đi từ nhà mình đến thuê phòng số 03 nhà trọ số 18/01 đường Đặng Dung (*Thuộc khu phố 3, Phường 2, thành phố Đông Hà*) để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang và thu giữ 04 viên ma túy. Quá trình điều tra, Trần Hữu N khai báo và tự nguyện giao nộp 25 viên ma túy N cất giấu tại túi quần trong phòng ngủ của gia đình.

Tại bản kết luận giám định số 897/KLGĐ ngày 20/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 04 viên nén hình tròn, màu hồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M có khối lượng 0,3803g là ma túy Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 907/KLGĐ ngày 24/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 25 viên nén hình tròn, màu hồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng 2,4384g là ma túy Methamphetamine.

Cáo trạng số 21/CT-VKS-ĐH ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Trần Hữu N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Hữu N từ 27 đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định ký hiệu PS3 104728 và PS3 104757 có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật cấm lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy; 01 quần dài màu kem, đã qua sử dụng không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung*: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hữu N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 17/11/2020, tại phòng số 03 nhà trọ 18/01 đường Đặng Dung, Khu phố 3, Phường 2, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Công an thành phố Đông Hà bắt quả tang Trần Hữu N tàng trữ 04 viên ma túy. Quá trình điều tra, N khai nhận vào ngày 10/11/2020 N đã mua 29 viên ma túy của một nam thanh niên tên Cu Anh (Không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 900.000 đồng. Ngày 19/11/20210, tại nhà của bị cáo ở địa chỉ Thôn T, xã V, huyện G, tỉnh Q bị cáo tự nguyện giao nộp 25 viên ma túy còn lại.

Tại kết luận giám định 29 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY mà bị cáo N tàng trữ có khối lượng 2,8187gam là ma túy Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc sử dụng ma túy gây ra biết bao hậu quả đáng tiếc cho gia đình và xã hội, gây tác hại lớn đến đời sống kinh tế, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra bị cáo N thành khẩn khai báo, tự nguyện khai ra 25 viên ma túy đang cất giấu tại phòng ngủ trong nhà khi chưa bị phát hiện nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Tự thú*” và “*Thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] *Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy*: Mặc dù bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ, không chịu tình tiết tăng

nặng nhưng để đáp ứng nhiệm vụ chính trị đấu tranh, phòng chống tội phạm về ma túy và tuyên truyền, giáo dục tác hại của ma túy trên địa bàn thành phố Đông Hà nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3 104728 và PS3 104757 đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 quần dài màu kem thuộc sở hữu của bị cáo N, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Hữu N** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Hữu N: 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/11/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3 104728 và PS3 104757 đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và 01 quần dài màu kem, đã qua sử dụng.

(Số vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- CA, VKSND, CCTHADS TP. Đông Hà;
- Bị cáo;
- Trại giam Công an tỉnh Quảng Trị;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vũ Xuân